

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **13/2024/HSST**
Ngày: 26/4/2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Mỹ Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bảo Toàn; Nguyễn Văn Thu

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Thái – Thư ký tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên;

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa tham gia phiên tòa:* Ông Lê Ngọc Phong – Kiểm sát viên.

Từ ngày 25/4/2024 đến ngày 26/4/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên, mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 2 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 3A/2024/HSST-QĐ ngày 29/3/2024 đối với các bị cáo:

1. Ngô Văn N, sinh năm 1989, tại tỉnh Phú Yên; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn P, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; trình độ văn hóa: 08/12; nghề nghiệp: Không; cha: Không xác định; mẹ: Ngô Thị K, sinh năm 1969; gia đình có 02 anh em, bị can là con đầu; tiền sự: Không;

Tiền án:

- Ngày 23/3/2010, bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh K xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/9/2010.

- Ngày 13/3/2012, bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Đ xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

- Ngày 19/8/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xử phạt 05 năm tù về tội Bức cóc nhằm chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt với bản án ngày 13/3/2012, buộc chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 05 năm 09 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/4/2017.

- Ngày 30/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Đ xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/7/2021.

Nhân thân: Ngày 05/8/2018, bị Công an xã H, thị xã Đ xử phạt 7.500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa, tuy nhiên tuyên án vắng mặt.

2. Võ Minh Tâm, sinh năm 1984, tại tỉnh Phú Yên; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu phố D, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; trình độ văn hóa: 07/12; nghề nghiệp: Làm biên; cha: Võ B(chết); mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1953; gia đình có 05 chị em, bị can là con thứ tư; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

** Người bị hại:*

- Ngô Chu K, sinh năm 2000. Địa chỉ: Thôn P, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Có đơn xin xét xử vắng mặt

- Võ Minh T, sinh năm 1984. Khu phố D, phường H, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên. Có mặt

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Nguyễn Thị H, sinh năm 1966. Địa chỉ: Khu phố P, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Có đơn xin xét xử vắng mặt

- Lê Hoàng L, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn P, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Có mặt

** Người làm chứng:* Huỳnh Trọng T2, sinh năm 1979. Địa chỉ: Thôn Phước Lộc, xã Hòa Tâm, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 03/6/2023, Ngô Văn N (đã có tiền án về tội Cố ý gây thương tích với tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm), Ngô Chu K, Lê Hoàng L và Huỳnh Trọng T2 đến quán karaoke bà Nguyễn Thị H ở khu phố P, phường H, thị xã Đ ăn nhậu, hát karaoke. Khoảng 16 giờ cùng ngày, K đi tính tiền thì gặp Võ Minh T hát karaoke phòng bên cạnh cũng đi tính tiền. Do K đứng chắn lối đi nên T lớn tiếng gọi “cô Năm tính tiền” thì K nói “ông làm gì to tiếng”, T trả lời “gọi tính tiền chớ làm gì đâu to tiếng”, thì K dùng tay đánh khoảng 02 đến 03 trúng cái vào mặt T, T dùng tay đánh lại khoảng 02 đến 03 cái trúng vào người K rồi bỏ chạy qua tiệm tạp hóa kế bên nhà bà H trốn. K rượt đuổi theo đến khu vực nhà bếp, T thấy trên kệ đựng chén có 01 con dao bằng kim loại dài 33cm nên lấy con dao, quay người lại đứng đối diện với K cách khoảng 01m chém 01 nhát từ trên xuống, K giơ tay trái lên đỡ thì bị trúng tay trái gây thương tích. Chém xong, T vứt con dao xuống đất chạy vào phòng ngủ gần đó đóng khóa cửa trốn. Lúc này, L và N từ trong phòng karaoke đi ra thấy tay K chảy máu, L hỏi K thì K nói bị T chém, vừa nói K vừa chỉ tay vào phòng nơi T trốn. L chạy vào nhặt con dao T vứt dưới đất, Nhánh cũng chạy theo đến vị trí kệ đựng chén lấy 01 con dao cán

màu vàng dài 21,5cm rồi cả hai dùng dao đâm thủng cửa tôn, mở được chốt cửa xông vào phòng. Nhánh dùng tay đánh 02 đến 03 cái trứng vào đầu, vai, còn L dùng dao chém 01 nhát trứng vào thái dương trái của T gây thương tích. Thấy đầu T chảy máu, L và Nh dùng lại không đánh nữa, bỏ đi ra khỏi phòng. T và K bị thương được đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Yên điều trị.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 237/KLTTCT-PYPY ngày 04/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Võ Minh T bị thương tích tỉ lệ 05% (trong đó: sẹo cằm phải 01%, vết thương niêm mạc môi trên bên phải 01%, sẹo thái dương trái 02%, mảng thay đổi sắc tố da gò má trái 01%).Vật tác động: Vật tày + vật có cạnh sắc.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 238/KLTTCT-PYPY ngày 04/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Ngô Chu K bị thương tích tỉ lệ 13%. Vật tác động: Vật có cạnh sắc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐGTS ngày 29/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Đông Hòa kết luận: 01 cánh cửa phòng ngủ làm bằng khung kim loại và tôn, kích thước (1,75 x 0,73)m bị hư hỏng, đứt rách tạo khoảng trống kích thước (60x59)cm, thiệt hại trị giá 250.000 đồng.

Vật chứng vụ án, đồ vật tạm giữ:

- 01 con dao dài 33cm, lưỡi bằng kim loại dài 19,5cm, cán bằng kim loại được ốp nhựa màu đen hai bên dài 13,5cm và 01 con dao cán màu vàng dài 21,5cm, lưỡi dài 11cm, cán dài 10,5cm (đã bị gãy rời phần lưỡi và phần cán).

- 01 cánh cửa bằng kim loại kích thước (1,75 x 0,73)m, có phần tôn bị thủng rách có kích thước (60 x 59)cm (đã trả lại cho chủ sở hữu Nguyễn Thị H).

Về dân sự: Quá trình điều tra các bị hại Võ Minh T, Ngô Chu K, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị H không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKSĐH ngày 30/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, đã truy tố bị cáo Ngô Văn Nhánh; Võ Minh T về tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự đối với Ngô Văn N; Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự đối với Võ Minh T.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Ngô Văn N, Võ Minh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng ý và thừa nhận như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Hoàng L; người làm chứng Huỳnh Trọng T2 giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các lời khai của những người tham gia tố tụng khác và chứng cứ có tại hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên nội dung Cáo trạng số 08/CT-VKSĐH ngày 30/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo Ngô Văn Nhánh, Võ Minh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều

134; Điểm b, s Khoản 1,2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Võ Minh T, phạt bị cáo Võ Minh T từ mười tám tháng đến hai mươi một tháng tù. Áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 134; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ngô Văn N, phạt bị cáo Ngô Văn N từ hai năm đến hai năm ba tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt các bị cáo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện khắc phục hậu quả của bị cáo Võ Minh Tâm đối với người bị hại Ngô Chu K. Trả cho Ngô Chu K số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), được Võ Minh T nộp tại biên lai thu tiền số 0000xxx ngày 11/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

Về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy: 01 con dao dài 33cm, lưỡi bằng kim loại dài 19,5cm, cán bằng kim loại được ốp nhựa màu đen hai bên dài 13,5cm và 01 con dao cán màu vàng dài 21,5cm, lưỡi dài 11cm, cán dài 10,5cm (đã bị gãy rời phần lưỡi và phần cán).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Hòa, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người bị hại Ngô Chu K; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị H mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Trong quá trình điều tra họ đã có lời khai đầy đủ và rõ ràng, đồng thời tại phiên tòa, Ngô Chu K, Nguyễn Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt. Kiểm sát viên đề nghị xét xử vắng mặt những người nêu trên. Bị cáo N yêu cầu hoãn phiên tòa để triệu tập đầy đủ những người tham gia tố tụng. Nhận thấy, sự vắng mặt của những người nêu trên không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, căn cứ vào các Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn N; Võ Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng trong vụ án, phù hợp với biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường; thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội cùng các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 03/6/2023, tại quán Karaoke của bà Nguyễn Thị Hoa, sinh năm 1966, ở khu phố P, phường H, thị xã Đông Hòa, Võ Minh T đã có

hành vi dùng 01 con dao bằng kim loại dài 33cm đứng đối diện với Ngô Chu K cách khoảng 01m chém 01 nhát trúng tay trái của K gây thương tích 13% rồi bỏ trốn. Sau khi bị chém, Kiệt nói với Ngô Văn N, Lê Hoàng L và chỉ chỗ T trốn, L nhặt con dao T vớt dưới đất, Nhánh lấy 01 con dao cán màu vàng dài 21,5cm ở kệ chén, rồi cả hai dùng dao đâm thủng cửa tôn, mở được chốt cửa xông vào phòng, N dùng tay đánh 02 đến 03 cái trúng vào đầu, vai, còn L dùng dao chém 01 nhát trúng vào thái dương trái của T gây thương tích 03%.

Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đều là những người có đầy đủ năng lực nhận thức và năng lực điều khiển hành vi. Ngô Văn N với hai tình tiết định khung là “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ” quy định tại điểm a và i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Ngày 30/11/2018, Ngô Văn N bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích với tình tiết định khung tăng nặng tái phạm nguy hiểm, chấp hành xong ngày 18/7/2021, chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này, bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự; Võ Minh T dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Ngô Chu K tỷ lệ 13%, nên đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng số 08/CT-VKSĐH ngày 30/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng mang tính bộc phát, xâm phạm đến sức khỏe của những người bị hại được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Dù giữ các bị cáo và người bị hại không quen biết, không có mâu thuẫn từ trước nhưng chỉ vì lớn tiếng trong lúc gọi tính tiền sau khi hát karaoke mà dẫn đến xung đột.

[3.1] Bị cáo Võ Minh T đã có hành vi trực tiếp dùng dao chém Ngô Chu K làm đứt gân gấp ngón 2,3,4 bàn tay trái, thương tích tỷ lệ 13%, là tình tiết định khung thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích hoặc tổn hại sức khỏe của người khác từ 11% đến 30% quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Hành vi bị cáo gây ra cũng một phần do lỗi của người bị hại, bị K đánh 2 – 3 cái vào mặt trước, T đánh lại không gây thương tích và bỏ chạy nhưng K vẫn đuổi theo. Bị cáo được người bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt, chủ động bồi thường cho người bị hại số tiền 2.000.000 đồng, nộp tại biên lai thu tiền số 0000xxx ngày 11/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên đủ điều kiện xem xét áp dụng Khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để cân nhắc áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật. Tuy nhiên, với tính chất nguy hiểm của hành vi, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3.2] Bị cáo Ngô Văn N, sau khi thấy Ngô Chu K bị Võ Minh T chém trúng tay, mặc dù không có mâu thuẫn cũng không quen biết T từ trước, nhưng khi T đã trốn trong phòng ngủ nhà bà H, N và Lê Hoàng L đã dùng dao phá hỏng cửa phòng, N dùng tay đánh 2 – 3 cái vào đầu, vai của T, L dùng dao chém trúng vùng thái dương trái của T gây thương tích tỷ lệ 03%, là thể hiện sự hung hăng, coi thường sức khỏe của người khác. Bị cáo N có nhân thân xấu, có 02 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản, 01 tiền án về bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản và 01 tiền án về tội cố ý gây thương tích, nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm bản thân mà lại tiếp tục phạm tội khi chưa được xóa án tích là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, nên cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe bị cáo, phòng ngừa chung cho xã hội. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được Võ Minh T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để cân nhắc phạt áp dụng hình phạt đối với bị cáo. Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Đối với Ngô Chu K đã có hành vi dùng tay đánh Võ Minh T gây thương tích tỷ lệ 02 % chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Ngô Chu K chỉ chỗ T trốn, N và Liêm phá cửa xông vào đánh, chém T gây thương tích 03%. Ngày 28/7/2023, Võ Minh T tự nguyện viết đơn không yêu cầu khởi tố đối với K và L, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã Đông Hòa không xử lý hình sự mà Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Điểm a Khoản 5 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ đối với Ngô Chu K và Lê Hoàng L là có cơ sở, đúng pháp luật.

[5] Đối với hành vi của Ngô Văn N, Lê Hoàng L cố ý làm hư hỏng tài sản - là cánh cửa phòng ngủ có giá trị 250.000 đồng của bà Nguyễn Thị H. Quá trình điều tra xác định Ngô Văn N, Lê Hoàng L chưa có tiền án, tiền sự về hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác, do đó Công an thị xã Đông Hòa xử phạt vi phạm hành chính theo Điểm a Khoản 2 Điều 15 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ đối với Ngô Văn N và Lê Hoàng L về hành vi trên là có cơ sở, đúng pháp luật.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng điều luật, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét. Ghi nhận sự tự nguyện khắc phục hậu quả của bị cáo Võ Minh T đối với người bị hại Ngô Chu K. Trả cho Ngô Chu K số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), được Võ Minh T nộp tại biên lai thu tiền số nộp tại biên lai thu tiền số 0000979 ngày 11/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

[8] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng bên trong 01 (một) túi

niêm phong mã số: PS2 2123303 dán kín niêm phong và có chữ ký xác nhận của các bên liên quan, gồm: 01 (một) con dao dài 33cm, lưỡi bằng kim loại dài 19,5cm, nơi rộng nhất 4,5cm, cán bằng nhựa màu đen và kim loại dài 13,5cm, nơi rộng nhất 04cm; 01 (một) con dao dài 21,5cm đã bị gãy rời, phần lưỡi bằng kim loại dài 11cm, rộng 02cm, cán bằng nhựa màu vàng dài 10,5cm, rộng 02cm. Tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/01/2024 giữa Cơ quan Thi hành án Dân sự thị xã Đông Hòa và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn N, Võ Minh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”

2. Áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự; Điểm b,s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Minh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Văn N: 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

3. Trách nhiệm dân sự: Trả cho Ngô Chu K số tiền 2.000.000 (hai triệu đồng) được Võ Minh T khắc phục hậu quả, nộp tại biên lai thu tiền số 0000xxx ngày 11/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy vật chứng: 01 (một) con dao dài 33cm, lưỡi bằng kim loại dài 19,5cm, nơi rộng nhất 4,5cm, cán bằng nhựa màu đen và kim loại dài 13,5cm, nơi rộng nhất 04cm; 01 (một) con dao dài 21,5cm đã bị gãy rời, phần lưỡi bằng kim loại dài 11cm, rộng 02cm, cán bằng nhựa màu vàng dài 10,5cm, rộng 02cm. Tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/01/2024 giữa Cơ quan Thi hành án Dân sự thị xã Đông Hòa và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa.

5. Về án phí: Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Võ Minh T, Ngô Văn N mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã Đông Hòa;
- Công an thị xã Đông Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Đông Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Bị cáo; bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu AV, HS

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Mỹ Dung

**CÁC HỘI THẨM
TÒA**

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN